TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
----------	**----------**
Số: 187/2023/QĐST-HNGĐ	*Sơn Trà, ngày 24 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số: 184/2023/TLST-HNGĐ ngày 16/8/2023 về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung*", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông **Nguyễn Văn Thành C**, sinh năm 1983, địa chỉ: Số 108 đường L, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng và bà **Huỳnh Thị T,** sinh năm 1983, địa chỉ: Số 108 đường L, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn Thành C và bà Huỳnh Thị T kết hôn vào năm 2010 có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng theo giấy chứng nhận số 51, Quyển số 01/2009 ngày 09/04/2010, là hôn nhân hợp pháp.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự cho thấy trong cuộc sống hôn nhân giữa vợ chồng ông Nguyễn Văn Thành C và bà Huỳnh Thị T có phát sinh mâu thuẫn do không hòa hợp, thường xuyên cãi vã, không có tiếng nói chung. Hai ông bà đã sống ly thân 01 năm. Việc ông Nguyễn Văn Thành C và bà Huỳnh Thị T yêu cầu được thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình nên cần công nhận yêu cầu thuận tình ly hôn của ông bà.

[2]. Về con chung: Ông Nguyễn Văn Thành C và bà Huỳnh Thị T xác định có 02 con chung là Nguyễn Huỳnh Thục Q, sinh ngày 24/9/2013 và Nguyễn Huỳnh Thục N, sinh ngày 06/6/2019. Khi ly hôn hai ông bà thỏa thuận giao con chung Nguyễn Huỳnh Thục Q, sinh ngày 24/9/2013 cho ông Nguyễn Văn Thành C trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung thành niên, giao con chung Nguyễn Huỳnh Thục N, sinh ngày 06/6/2019 cho bà Huỳnh Thị T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung thành niên. Không bên nào cấp dưỡng nuôi con.

Việc thỏa thuận nuôi con của ông Nguyễn Văn Thành C và bà Huỳnh Thị T là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp quy định tại các Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình nên cần công nhận sự thỏa thuận của ông bà.

[3]. Về tài sản chung và nợ chung: Ông Nguyễn Văn Thành C và bà Huỳnh Thị T xác định không có tài sản chung và nợ chung nên không đề cập giải quyết.

[4]. Về lệ phí Tòa án: Căn cứ khoản 2 Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án ông Nguyễn Văn Thành C và bà Huỳnh Thị T phải chịu 300.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí ông bà đã nộp.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Văn Thành C và bà Huỳnh Thị T (Giấy chứng nhận kết hôn số số 51, Quyển số 01/2009 do Uỷ ban nhân dân phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng cấp ngày 09/04/2010 không còn giá trị pháp lý).

- Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận giữa ông Nguyễn Văn Thành C và bà Huỳnh Thị T về việc nuôi con chung như sau:

Giao con chung Nguyễn Huỳnh Thục Q, sinh ngày 24/9/2013 cho ông Nguyễn Văn Thành C trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung thành niên, giao con chung Nguyễn Huỳnh Thục N, sinh ngày 06/6/2019 cho bà Huỳnh Thị T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung thành niên. Không bên nào cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, cha mẹ có quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi cần thiết vì lợi ích của con chung, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Văn Thành C và bà Huỳnh Thị T xác định không có tài sản chung.

- Về các vấn đề khác: Ông Nguyễn Văn Thành C và bà Huỳnh Thị T xác định không có nợ chung.

- Lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) ông Nguyễn Văn Thành C và bà Huỳnh Thị T phải chịu mỗi người 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) ông Nguyễn Văn Thành C và bà Huỳnh Thị T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng theo biên lai số 0003989 ngày 16 tháng 8 năm 2023

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngày sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng;
- UBND phường A, quận S, Tp Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Thị Thúy Hằng